

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế;

Chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN THỊ HOA HỒNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 21/12/1990; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Ô số 25 - Khu HV Tư Pháp - Tổ 3, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Nguyễn Thị Hoa Hồng, Ô số 25 - Khu HV Tư Pháp - Tổ 3, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại di động: 0936831031; E-mail: hongnth@ftu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 8/2015 đến 6/2016: Giảng viên Bộ môn Kế toán – Kiểm toán, Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Ngoại thương

- Từ 7/2016 đến 9/2022: Giảng viên Bộ môn Quản trị tài chính, Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Ngoại thương

- Từ 10/2022 đến 5/2023: Giảng viên Bộ môn Quản trị tài chính – phân tích thống kê, Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Ngoại thương

- Từ 6/2023 đến nay: Giảng viên chính Bộ môn Quản trị tài chính – phân tích thống kê, Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Ngoại thương

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên chính Bộ môn Quản trị tài chính – phân tích thống kê, Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Ngoại thương.

Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Ngoại thương

Địa chỉ cơ quan: 91 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: (84-24) 3259 5158

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 16 tháng 07 năm 2012; số văn bằng: 187718; ngành: Tài chính – ngân hàng, chuyên ngành: Tài chính quốc tế; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Ngoại thương, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 16 tháng 12 năm 2013; số văn bằng: 12-124192800 ngành: Tài chính và ngân hàng quốc tế; chuyên ngành: Tài chính và ngân hàng quốc tế; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Northampton, Vương quốc Anh

- Được cấp bằng TS ngày 14 tháng 10 năm 2019; số văn bằng: FTU.TS/00006; ngành: Kinh doanh; chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Ngoại thương, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ...tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Học viện Ngân hàng

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Quản trị hiệu quả hoạt động, lợi nhuận và rủi ro của doanh nghiệp

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 44

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [3], [5], [6], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16], [17], [18], [19], [20], [22], [23], [24], [25], [26], [27], [28], [29], [30], [31], [32], [34], [35], [37], [38], [39], [40], [43], [45], [49], [50], [51], [56], [57], [58]

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín (ISI/ESCI/Scopus) là tác giả chính sau PGS/TS:

++ Số lượng: 3

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [45], [49], [50],

- Đề tài NCKH các cấp là chủ nhiệm:

+ Số lượng: 3

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [3]

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2]

Trong đó, sách CK của NXB quốc tế uy tín và chương sách của NXB quốc tế uy tín:

++ Số lượng: 0

++ Số thứ tự trong mẫu 1:

- Hướng dẫn Cao học và TS:

+ Số lượng: 4

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [4], [5]

Hướng nghiên cứu 2: Quản trị công ty và hoạt động phát triển bền vững trong doanh nghiệp

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 15

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [4], [21], [33], [36], [41], [42], [44], [46], [47], [48], [52], [53], [54], [55], [59]

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín (ISI/ESCI/Scopus) là tác giả chính sau PGS/TS:

++ Số lượng: 4

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [36], [41], [47], [52]

- Đề tài NCKH các cấp là chủ nhiệm:

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự trong mẫu 1:

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1]

Trong đó, sách CK của NXB quốc tế uy tín và chương sách của NXB quốc tế uy tín:

++ Số lượng: 0

++ Số thứ tự trong mẫu 1:

- Hướng dẫn Cao học và TS:

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [3]

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 05 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành 03 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên. Trong đó: Chủ nhiệm đề tài: 03 đề tài NCKH cấp cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 59 bài báo khoa học, trong đó 8 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (ISI/ESCI/Scopus);

- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó thành viên 01 sách giáo trình và chủ biên 01 sách tham khảo;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo vì “*Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tục từ năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023*”, theo Quyết định số 4333/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 12 năm 2023.

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì *đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ giai đoạn 2022-2023*, theo Quyết định số 1578/QĐ-ĐHNT ngày 10 tháng 05 năm 2024.

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì *đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2022*, theo Quyết định số 1436/QĐ-ĐHNT ngày 05 tháng 05 năm 2023.

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì *đã có thành tích đạt danh hiệu “Giảng viên trẻ tiêu biểu” năm học 2022-2023*, theo Quyết định số 3982/QĐ-ĐHNT ngày 17 tháng 11 năm 2023.

- Giấy chứng nhận của Bộ Giáo dục và Đào tạo vì *đã hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài đạt Giải Nhì Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học năm 2023*, theo Quyết định số 3960/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 11 năm 2023.

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì *đã có thành tích xuất sắc hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải nhất, ba trong Cuộc thi SV NCKH cấp Trường Đại học Ngoại thương năm 2024*, theo Quyết định số 1831/QĐ-ĐHNT ngày 07 tháng 06 năm 2024.

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì *đã có thành tích xuất sắc hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải nhất, nhì trong Cuộc thi SV NCKH cấp Trường Đại học Ngoại thương năm 2023*, theo Quyết định số 1981/QĐ-ĐHNT ngày 26 tháng 06 năm 2023.

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì *đã có thành tích xuất sắc hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải nhất trong Cuộc thi SV NCKH cấp Trường Đại học Ngoại thương năm 2022*, theo Quyết định số 3284/QĐ-ĐHNT ngày 01 tháng 11 năm 2022.

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì *đã có thành tích xuất sắc hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải ba trong Cuộc thi SV NCKH cấp Trường Đại học Ngoại thương năm 2021*, theo Quyết định số 2433/QĐ-ĐHNT ngày 04 tháng 10 năm 2021.

- Giấy chứng nhận *Bài viết xuất sắc nhất (Best Paper Award)* trong Hội thảo quốc tế The 10th International Conference on Emerging Challenges: Strategic Adaptation in the World of Uncertainties (ICECH 2022) tổ chức vào ngày 4-5/11/2022 tại Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

- Danh hiệu *Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở* năm học 2021-2022 theo Quyết định số 2552/QĐ-ĐHNT ngày 05 tháng 09 năm 2022.

- *Giấy khen của Hiệu trưởng* Trường Đại học Ngoại thương năm học 2017-2018 theo Quyết định số 2389/QĐ-ĐHNT ngày 16 tháng 10 năm 2018.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong suốt quá trình gần chín năm công tác tại Trường Đại học Ngoại thương với vai trò là một giảng viên, tôi tự đánh giá mình luôn đáp ứng mọi yêu cầu, tiêu chuẩn của một nhà giáo; luôn hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ đào tạo, giảng dạy và nghiên cứu khoa học theo quy định của Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học:

- Về phẩm chất đạo đức và lối sống: Tôi có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống trung thực, chân thành và hòa đồng với đồng nghiệp, nhiệt tình và tâm huyết với sinh viên, có tinh thần trách nhiệm và luôn nỗ lực hoàn thành tốt mọi công việc và nhiệm vụ được giao. Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, tôi luôn có ý thức chấp hành đúng, tự giác các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Tôi cũng luôn tuân thủ và thực hiện đầy đủ các quy định làm việc theo Luật Giáo dục Việt Nam và quy chế làm việc của Trường Đại học Ngoại thương.

- Về công tác giảng dạy: Tôi luôn hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ giảng dạy được phân công, chất lượng giảng dạy tốt, nhận được nhiều phản hồi tích cực từ sinh viên và học viên cao học. Bên cạnh đó, tôi cũng chủ động cập nhật các kiến thức thực tế để nâng cao hiệu quả giảng dạy và nỗ lực đổi mới phương pháp giảng dạy để khơi dậy sự hứng thú cho sinh viên, qua đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Trong năm học 2022-2023, tôi đã nhận được Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì đã có thành tích đạt danh hiệu “Giảng viên trẻ tiêu biểu”.

- Về nghiên cứu khoa học: Tôi luôn hoàn thành vượt mức số giờ nghiên cứu khoa học định mức quy định theo Quy chế làm việc của Nhà trường, tích cực tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu, luôn cố gắng tìm tòi và hoàn thiện các phương pháp, kỹ năng nghiên cứu khoa học. Trong hai năm học 2021-2022 và 2022-2023, tôi đều nhận được Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ. Bên cạnh việc nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của bản thân, tôi cũng tham gia hướng dẫn các nhóm sinh viên tham gia cuộc thi SV NCKH và đạt được giải cao trong các cuộc thi cấp Trường Đại học Ngoại thương và cấp Bộ GDĐT.

- Về học tập, tự bồi dưỡng: Tôi luôn không ngừng học tập, tích cực tham gia các khóa học như các khóa đào tạo để đạt chuẩn về chức danh nhà giáo, các khóa học chuyên môn liên quan đến các môn học giảng dạy như Khóa học Quản trị tài chính F9 ACCA, Khóa học Quản lý dự án chuyên nghiệp (PMP), Khóa tập huấn về tài chính bền vững cho các tổ chức tài chính tại thị trường mới nổi, đồng thời tôi cũng không ngừng tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng, và phương pháp giảng dạy cũng như nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 8 năm 11 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018-2019				4	90		90/158/135
2	2019-2020				4	90		90/162/135
3	2020-2021			1	4	225		225/346/270
03 năm học cuối								
4	2021-2022			2	6	180		180/370/270
5	2022-2023			2	4	180		180/353/270
6	2023-2024				6	225		225/362/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Vương quốc Anh, năm 2013

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng anh cho Chương trình Cử nhân chất lượng cao, chương trình tiên tiến chuyên ngành Quản trị kinh doanh quốc tế

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Ngoại thương, Việt Nam

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Tiến Long		x	x		12/2020 – 5/2021	Trường Đại học Ngoại thương	08/02/2022
2	Lê Thị Tuyết		x	x		4/2022 – 9/2022	Trường Đại học Ngoại thương	31/3/2023
3	Phạm Văn Phúc		x	x		4/2022 – 9/2022	Trường Đại học Ngoại thương	31/3/2023
4	Nguyễn Thị Hồng Nhung		x	x		12/2022 – 5/2023	Trường Đại học Ngoại thương	29/9/2023
5	Phạm Hữu Quang		x	x		3/2023- 7/2023	Trường Đại học Ngoại thương	28/8/2023

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Ideas, creativity and entrepreneurship	GT	NXB ĐH Thái Nguyên, 2022	7		Chương 4 (tr.51-76)	Quyết định số 860/QĐ-ĐHTN ngày 14/6/2022 Về duyệt bổ sung sách giáo trình, tài liệu học tập vào giảng dạy tại Khoa Quốc tế - Đại học Thái Nguyên
2	Tác động của quản trị rủi ro doanh nghiệp tới chất lượng lợi nhuận: Lý thuyết và thực tiễn tại Việt Nam	TK	NXB Tài chính, 2024	6	x	Chương 1,2,3 (tr.14-57) Chương 7 (tr.94-105) Chương 12,13 (tr.154-182)	Quyết định số 1931/QĐ-ĐHNT ngày 18/6/2024 Về việc Phê duyệt danh mục sách phục vụ giảng dạy

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến thời điểm phát hành lần đầu ra công chúng của doanh nghiệp Việt Nam	CN	NTCS2018-10 Cấp cơ sở	2018-2019	Biên bản nghiệm thu chính thức đề tài KH&CN cấp Cơ sở ngày 27/9/2019 Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
2	Ảnh hưởng của cấu trúc sở hữu đến hoạt động quản trị lợi nhuận trong các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	CN	NTCS2021-06 Cấp cơ sở	6/2021-12/2021	Biên bản nghiệm thu chính thức đề tài KH&CN cấp Cơ sở ngày 24/12/2021 Xếp loại: Tốt
3	Nghiên cứu, xây dựng chỉ số quản trị rủi ro bất thường cho các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	CN	NTCS2022-21 Cấp cơ sở	2022-2024	Biên bản nghiệm thu chính thức đề tài KH&CN cấp Cơ sở ngày 11/6/2024 Xếp loại: Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Thử đánh giá tác động của TPP tới doanh nghiệp nhà nước Việt Nam	3	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			16(624): 19-22	7/2016

2	Công ty mua lại có mục đích đặc biệt kinh nghiệm cho Việt Nam	3		Tạp chí Kinh tế đối ngoại ISSN: 1859-4050			84: 89-100	8/2016
3	Phát triển hoạt động huy động vốn cộng đồng tại Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế đối ngoại ISSN: 1859-4050			93: 44-52	4/2017
4	Những vấn đề cơ bản về phân tích dự báo trong quản trị nhân sự	3		Tạp chí Kinh tế đối ngoại ISSN: 1859-4050			97: 73-84	8/2017
5	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp Việt Nam	3	x	Tạp chí Kinh tế đối ngoại ISSN: 1859-4050			97: 85-95	8/2017
6	Assessment of the Relationship between Foreign Ownership and Firm Performance on Vietnamese Listed Companies	2	x	Vietnam's Socio-Economic Development ISSN: 0868-359X		3	22(2-90): 53-67 22(3-91): 51-61	7/2017 10/2017
7	Ảnh hưởng đến cổ đông khi doanh nghiệp Việt Nam không thực hiện đúng thông báo mua lại cổ phiếu	3		Tạp chí Kinh tế đối ngoại ISSN: 1859-4050			102: 47-62	1/2018
8	Lựa chọn thời điểm phát hành lần đầu ra công chúng: Kinh nghiệm quốc tế cho Việt Nam	2	x	Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756			11 – tháng 8/2018: 429-433	8/2018
9	Động cơ mua lại cổ phiếu: Nghiên cứu tại các công ty trong ngành công nghiệp niêm yết tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			09 (182): 16-20	9/2018
10	Ảnh hưởng của mua lại cổ phiếu lên hiệu quả hoạt động kinh doanh trong các công ty công nghiệp Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			196: 70-77	9/2018

11	Ảnh hưởng của hoạt động mua lại cổ phiếu đến giá cổ phiếu của công ty trong ngành công nghiệp tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế đối ngoại ISSN: 1859-4050			109: 64-77	9/2018
12	Ảnh hưởng nội ngành của mua lại cổ phiếu trong các công ty công nghiệp Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			256: 42-51	10/2018
13	Các nhân tố ảnh hưởng đến thời điểm phát hành lần đầu ra công chúng của doanh nghiệp Việt Nam	3	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế ISSN: 0866-7489			2(489): 32-42	2/2019
14	Biến động giá cổ phiếu xung quanh thông báo mua lại cổ phiếu của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	x	Tạp chí Khoa học Thương mại ISSN: 1859-3666			128: 2-9	4/2019
15	Các nhân tố ảnh hưởng đến định dưới giá cổ phiếu phát hành lần đầu ra công chúng tại Việt Nam	3	x	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			204: 34-43	5/2019
16	Three effects of stock repurchase on rival firms in Vietnam Link tại đây	3	x	Journal of Economics and Development ISSN: 1859-0020	ACI	9	21(1): 57-70	10/2019
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
17	Hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam sau các thông báo mua lại cổ phiếu trên thị trường mở	3	x	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			212+213: 75-84	1&2/ 2020
18	Ảnh hưởng của đặc điểm giám đốc điều hành tới hiệu quả của việc phát hành lần đầu ra công chúng tại Việt Nam	3	x	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			216: 75-86	5/2020

19	Incomplete Share Repurchase Programs in Vietnam: Completion Rates and Short-Term Returns Link tại đây	4		International Journal of Financial Studies Online ISSN: 2227-7072	Scopus Q4 (ESCI)	2	8(3): 1-16 (57)	9/2020
20	Ảnh hưởng của chất lượng kiểm toán lên giá cổ phiếu của các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	3	x	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			221: 59-70	10/2020
21	Ảnh hưởng của quản trị công ty đến chính sách cổ tức trong các công ty niêm yết tại Việt Nam	3	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế ISSN: 0866-7489			12(511): 15-25	12/2020
22	Ảnh hưởng của chất lượng kiểm toán đến hiệu quả hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	3	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0012			285(2): 89-101	3/2021
23	Impacts of financial leverage on stock returns: Evidence from Vietnam listed firms Link tại đây	2	x	TNU Journal of Science and Technology eISSN: 2615-9562	ACI	3	226(09): 57-64	5/2021
24	Ảnh hưởng của giá cổ phiếu đến hiệu quả hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp niêm yết ở Việt Nam	3	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			07(216): 39-45	7/2021
25	The impact of Vietnam listed firms' performance on stock returns	2	x	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			03(11): 38-44	7/2021
26	Ảnh hưởng của sở hữu tổ chức đến hoạt động quản trị lợi nhuận trong các doanh nghiệp Việt Nam	2	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế ISSN: 0866-7489			10(521): 86-99	10/2021

Silong

27	The impact of ownership structure on firm performance: Evidence from Vietnam listed companies	2	x	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			04(12): 51-57	11/2021
28	Tác động của marketing qua người ảnh hưởng tới ý định mua của người tiêu dùng tại Việt Nam	3	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế ISSN: 0866-7489			1(524): 38-48	1/2022
29	Factors affecting access to external financing in Vietnam listed firms	4	x	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			01(14): 34-40	2/2022
30	Hình thức sở hữu nào có thể kiểm soát hoạt động quản trị lợi nhuận? Bằng chứng thực nghiệm từ các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			3(224): 31-36	3/2022
31	The impact of ownership structure on the audit quality of Vietnam listed companies	2	x	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			03(16): 47-52	6/2022
32	Ảnh hưởng của sở hữu gia đình đến hiệu quả hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp niêm yết Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			07(228): 53-56	7/2022
33	Công bố trách nhiệm xã hội và rủi ro trong doanh nghiệp: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			242: 47-59	7/2022
34	Ảnh hưởng của dự báo lợi nhuận đến tỷ suất sinh lời cổ phiếu trong các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			21(811): 109-112	7/2022

35	Sự ổn định sở hữu tổ chức và hiệu quả hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp: Bằng chứng tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			24(814): 105-108	8/2022
36	Institutional investors, corporate governance and firm performance in an emerging market: evidence from Vietnam Link tại đây	2	x	Cogent Economics & Finance Online ISSN: 2332-2039	Scopus Q3 (ESCI)	11	11(1): 1-20 (2159735)	1/2023
37	Ảnh hưởng của sự kiện chính trị quốc tế đến hoạt động của doanh nghiệp Việt Nam	4	x	Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756			1 – tháng 1/2023: 308-314	1/2023
38	Does weather affect investors' trading behavior? International evidence and perspectives in Vietnam	4	x	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			01(20): 68-72	2/2023
39	Ảnh hưởng của các sự kiện chính trị quốc tế đến thị trường chứng khoán Việt Nam	4	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			02(235): 87-91	2/2023
40	Ảnh hưởng của chính sách cổ tức đến hiệu quả hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp Việt Nam	2	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế ISSN: 0866-7489			5(540): 51-63	5/2023
41	Corporate governance, external financing, and earnings management: new evidence from an emerging market Link tại đây	4	x	Future Business Journal ISSN: 2314-7210 (electronic)	ESCI(ISI)	2	9(1): 1-22 (27)	6/2023
42	Ảnh hưởng của quản trị công ty đến tính bền vững của lợi nhuận trong các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Kỳ 1 tháng 7 (số 243): 69-72	7/2023

43	Ảnh hưởng của hoạt động quản trị rủi ro đến chất lượng đồn tích trong các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán P-ISSN: 2815-6129 E-ISSN: 2815-6137			Số tháng 07/2023 (238): 39-43	7/2023
44	Ảnh hưởng của trách nhiệm xã hội đến việc tiếp cận nguồn tài chính trong các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương ISSN: 0868-3808			639: 81-83	7/2023
45	Does weather anomaly still affect the emerging stock market under the unexpected event? New evidence from the COVID-19 pandemic Link tại đây	3	x	Heliyon Online ISSN: 2405-8440	SCIE(ISI) Scopus Q1 IF = 3.4		9(8): 1-15 (e18665)	8/2023
46	Sustainable development of corporate bond market: International experience and solutions for Vietnam	1	x	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			04(23): 135-141	8/2023
47	The role of technology, governance mechanisms, and training in building digital platforms for disabled people's employment Link tại đây	5	x	International Journal of Process Management and Benchmarking ISSN (print): 1460-6739 ISSN (online): 1741-816X	Scopus Q3	2	15(3): 359-372	9/2023
48	Ảnh hưởng của sở hữu tổ chức tới công bố thông tin trách nhiệm xã hội tại các doanh nghiệp Việt Nam	2	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế ISSN: 0866-7489			9(544): 108-120	9/2023

Handwritten signature

49	The effects of weather variability on the performance and risk of Vietnamese listed companies: evidence from the COVID-19 pandemic Link tại đây	3	x	International Journal of Sustainable Economy ISSN (print): 1756-5804 ISSN (online): 1756-5812	Scopus Q3		15(4): 415-446	10/2023
50	The impact of political connections on firm performance in an emerging market: evidence from legal regulations in Vietnam Link tại đây	4	x	Review of Applied Socio-Economic Research ISSN: 2247-6172	Scopus Q3		26(2): 54-66	11/2023
51	Ảnh hưởng của hoạt động quản trị rủi ro đến danh tiếng các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Kỳ 1 tháng 1 (số 255): 54-57	1/2024
52	Do climate policy uncertainty and economic policy uncertainty promote firms' green activities? Evidence from an emerging market Link tại đây	6	x	Cogent Economics & Finance Online ISSN: 2332-2039	Scopus Q3 (ESCI)	1	12(1): 1-19 (2307460)	1/2024
53	Ảnh hưởng của lãnh đạo đạo đức đến sự hài lòng trong công việc: Vai trò trung gian của môi trường đạo đức	4	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán ISSN: 1859-4093			Kỳ 2 tháng 4 (số 262): 54-57	4/2024
54	The impact of corporate carbon trading on firm performance: Evidence from Clean Development Mechanism in Vietnam	4	x	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			02 (27): 74-77	4/2024
55	Ảnh hưởng của công bố thông tin phát thải carbon đến báo cáo phát triển bền vững trong các doanh nghiệp	6	x	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Kỳ 01 – Tháng 5/2024 (824): 114-117	5/2024

Handwritten signature

56	Ảnh hưởng của hoạt động quản trị rủi ro đến chi phí vốn vay trong các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam: Bằng chứng từ chỉ số quản trị rủi ro bất thường	1	x	Tạp chí Kinh tế - Luật & Ngân hàng ISSN: 3030-4199			Số 264, năm thứ 26(5): 26-36	5/2024
57	The impact of geopolitical risks on firm performance in Vietnamese listed firms	6	x	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			03(28): 96-100	6/2024
58	Giao dịch của người nội bộ và những ảnh hưởng lên giá cổ phiếu tại Việt Nam	2	x	Tạp chí Kinh tế - Luật & Ngân hàng ISSN: 3030-4199			Số 265, năm thứ 26(6): 92-102	6/2024
59	Chính sách tín dụng xanh và công bố trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Góc nhìn tại Việt Nam	5	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			12(877): 8-11	6/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 07 bài, bao gồm các bài số [36], [41], [45], [47], [49], [50], [52].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: **KHÔNG**

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Nguyễn Thị Hoa Hồng